

Số: 67 /KH-UBND

Kông Chro, ngày 26 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc “Triển khai thực hiện Quyết định số 628/QĐ TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 257-KH/TU ngày 27/9/2019 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc quán triệt và thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện tốt các nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI); Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 262/QĐ-UBND của UBND tỉnh Gia Lai phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện, nhằm kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém của giáo dục và đào tạo sau 5 năm thực hiện Nghị quyết, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về giáo dục và đào tạo của huyện nhà, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

Các cấp chính quyền, các cơ quan quản lý và từng cơ sở giáo dục phải nhận thức sâu sắc và thực hiện đầy đủ quan điểm “giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước và của toàn dân”, “phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu” và “đầu tư cho giáo dục - đào tạo là đầu tư phát triển”; đồng thời, căn cứ Kết luận số 51-KL/TW (khóa XI) và Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp mà Kế hoạch đã đề ra.

Việc triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI), Quyết định số 628/QĐ-

TTg, Kế hoạch số 257-KH/TU, Quyết định 262/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện phải được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ và có hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, đào tạo đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn huyện. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp mầm non, phổ thông đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới. Huy động có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến 2025: sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp tinh gọn đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh gắn với nâng cao chất lượng dạy học, phấn đấu tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 51,61%, tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở cấp trung học cơ sở đạt trên 95%; trên 97% giáo viên mầm non đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên; trên 95% giáo viên tiểu học đạt chuẩn và đang theo học đại học để đạt chuẩn; trên 98,9% giáo viên THCS đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; nâng cao chất lượng giáo dục học sinh các cấp học, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số.

Đối với giáo dục mầm non: Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi; phấn đấu đến 2025 huy động trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đến trường từ 12,31% trở lên; trẻ em độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt 93,75% trở lên; tỷ lệ huy động trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chiếm từ 6,29% trở lên.

Đối với giáo dục phổ thông: Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở đúng độ tuổi ở 100% xã, thị trấn; củng cố vững chắc kết quả xóa mù chữ và không mù chữ trở lại.

Huy động học sinh trong độ tuổi đi học đạt 99,9% đối với cấp tiểu học, 97% trở lên đối với cấp trung học cơ sở; 100% học sinh lớp 3,4,5 được học môn Tiếng Anh hệ 10 năm và 60% học sinh lớp 3,4,5 được học môn Tin học, mở rộng việc dạy học làm quen tiếng Anh ở lớp 1 và lớp 2; 100% các cơ sở giáo dục phổ thông được đầu tư trang thiết bị dạy và học tối thiểu, đảm bảo đủ 01 phòng học/lớp ở cấp tiểu học để thực hiện cho đổi mới giáo dục phổ thông theo lộ trình.

Đối với giáo dục nghề nghiệp: Tạo điều kiện cho mọi người vừa làm vừa học nhằm nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, phấn đấu đến năm 2025:

+ 100% trường THCS có Chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; đối với các trường ở địa phương có điều

kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 60%.

+ 100% trường THCS có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ; đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 60%.

+ Ít nhất 35% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 20%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và đồng bộ giữa các ngành, các cấp và cả hệ thống chính trị trong thực hiện Nghị quyết

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo; quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/01/2013, Kết luận 51-KL/TW và Nghị quyết 44-NQ/TW ngày 09/6/2014, Quyết định số 628/QĐ-TTg, Kế hoạch số 257- KH/TU, Quyết định số 262/QĐ-UBND của UBND tỉnh trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cả hệ thống chính trị, cần quyết liệt thực hiện. Kịp thời thể chế hoá các quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Đề cao vai trò, trách nhiệm cụ thể của các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, của cộng đồng và nhân dân nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo của huyện nhà.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận, tin tưởng của xã hội đối với sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, định kỳ gặp gỡ, đối thoại, nắm bắt tâm tư, tình cảm, định hướng tư tưởng, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng và chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh; kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục, đào tạo.

2. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong trường học và các đề án, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là các trang thông tin điện tử, mạng xã hội; phát hành các ấn phẩm - tài liệu, tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, sự kiện và các

cuộc thi về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học; đưa vào nội dung sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, lồng ghép trong tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp tại các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Giáo dục cho học sinh phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, trau dồi lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống tốt đẹp, giáo dục tình yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tích cực, lành mạnh, trách nhiệm và làm việc hiệu quả trong học sinh. Đổi mới, nâng cao chất lượng việc giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá các môn giáo dục công dân, giáo dục lịch sử dân tộc trong hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng cấp học.

Góp ý tài liệu giáo dục địa phương phù hợp với nội dung giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số với tinh thần đoàn kết, ý thức tự lực, tự cường, ý thức cộng đồng, bài trừ các thủ tục lạc hậu, giáo dục pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

Quản lý chặt chẽ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với các cơ sở giáo dục và chú trọng xây dựng môi trường văn hoá học đường ngày càng tốt đẹp, gắn với tăng cường giáo dục đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Thường xuyên thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong việc giáo dục, rèn luyện học sinh.

Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở; xây dựng xã hội học tập.

Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ưu tiên đào tạo nghề, đào tạo lao động cho nông thôn; coi trọng phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, lao động lành nghề, cán bộ khoa học, công nghệ và nguồn nhân lực ở lĩnh vực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực của huyện theo hướng toàn diện về đạo đức, trí tuệ và thể lực; có ý chí, năng lực tự học và tự nghiên cứu; có trí thức, năng động, sáng tạo và kỹ năng nghề nghiệp cao, có khả năng thích ứng, chủ động trong môi trường công việc.

Xây dựng nguồn nhân lực của huyện có cơ cấu trình độ, ngành nghề phù hợp với yêu cầu phát triển của huyện. Tập trung phát triển nhân lực có trình độ cao đáp ứng xu thế hội nhập; đồng thời, tăng cường đầu tư phát triển nguồn nhân lực cho các xã đặc biệt khó khăn của huyện.

Xây dựng xã hội học tập phục vụ nhu cầu học tập của nhân dân; quan tâm cử

nhân lực đi đào tạo ở những cơ sở đào tạo tiên tiến, chất lượng cao; tăng cường liên kết đào tạo và đào tạo nghề ở địa phương, đáp ứng nhu cầu học tập. Đồng thời, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, tạo động lực cho sự phát triển trong thời gian tới.

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tập trung sắp xếp, củng cố mạng lưới các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện; chú trọng mạng lưới trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; thực hiện các giải pháp đánh giá, giám sát, hỗ trợ tăng tỷ lệ huy động trẻ em nhà trẻ, mẫu giáo đến trường, tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ để củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo dưới 5 tuổi. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo có địa chỉ gắn với nhu cầu sử dụng của xã hội.

Thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau THCS theo kế hoạch 2134/KH-UBND ngày 26/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông" trên địa bàn huyện Kông Chro giai đoạn tiếp theo.

Tuyên truyền, vận động và tổ chức việc học tập suốt đời cho người lớn; phấn đấu mỗi người, mỗi gia đình, làng, xã trở thành công dân học tập, gia đình học tập và đơn vị học tập. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phù hợp với lĩnh vực công tác; làm tốt việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Các cơ sở giáo dục đánh giá việc hướng nghiệp, giáo dục nghề nghiệp cho học sinh, dự báo nhu cầu xã hội về đào tạo nghề để xác định quy mô, cơ cấu hợp lý trong đào tạo nghề, tạo cơ hội phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, bảo đảm phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; bảo đảm các điều kiện cơ bản để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới

Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, bảo đảm đủ giáo viên cho từng cấp học, môn học. Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới.

Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, Nhà nước về tinh giảm biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức trong ngành giáo dục; rà soát, sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên đảm bảo quy định về khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo

dục, quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên đối với các cấp học. Xây dựng lộ trình và thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019. Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên, cán bộ quản lý ở các bậc học, cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ưu tiên nguồn tài chính cho giáo dục, bảo đảm đủ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các cấp để thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới. Bảo đảm kinh phí thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; triển khai có hiệu quả Đề án Đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định của Thủ Tướng Chính phủ; đảm bảo đủ trường, lớp cho học sinh học 2 buổi/ngày, nhất là ở vùng khó khăn, trước hết tập trung cho giáo dục mầm non, tiểu học; bảo đảm đủ các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch. Tăng cường sử dụng phương tiện, phương pháp dạy học hiện đại. Tuyển dụng, bố trí đủ giáo viên thực hiện giáo dục toàn diện và dạy học 2 buổi/ngày ở bậc tiểu học. Tăng cường đào tạo, đào tạo lại đội ngũ giáo viên đảm bảo trình độ đạt chuẩn, tỷ lệ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục, đào tạo

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, coi trọng quản lý chất lượng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong toàn bộ hệ thống quản lý giáo dục từ huyện đến các đơn vị trường học, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục các cấp. Đặc biệt chú trọng công tác quản trị nội bộ, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân đối với hoạt động giáo dục, đào tạo; công tác kiểm tra của ngành giáo dục và đào tạo, đảm bảo dân chủ hóa trong giáo dục, khắc phục những hạn chế, yếu kém, giữ gìn nền nếp, kỷ cương, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng trong toàn ngành theo hướng chống bệnh thành tích; đảm bảo công tác thi đua, khen thưởng phải thiết thực, hiệu quả.

Kiên quyết đưa ra khỏi ngành Giáo dục những giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục không đủ phẩm chất, năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ. Ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về đạo đức nhà giáo, những tiêu cực

trong thi, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục, bảo đảm đúng thực chất, công bằng.

6. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, thực hiện nhiều đề tài, sáng kiến về cải tiến phương pháp giảng dạy và học, áp dụng hiệu quả và có giá trị thực tiễn cao. Tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh, như: Nghiên cứu khoa học kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, thi vận dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn...

7. Tập trung khắc phục tình trạng cơ sở vật chất trường học xuống cấp, tạm bợ; tình trạng thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, không có giáo viên dạy nghề; giải quyết hợp lý các chế độ chính sách đối với giáo viên

Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Tập trung ưu tiên đầu tư cho phổ cập giáo dục và giáo dục ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách xã hội và đào tạo nguồn lực chất lượng cao.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình kiên cố hóa trường, lớp, nhà công vụ giáo viên, lồng ghép với các chương trình khác để sửa chữa, thay thế các phòng học xuống cấp và xây mới theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa, hiện đại hóa. Rà soát phân loại đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; bố trí cán bộ quản lý giáo dục các cấp phù hợp với nhiệm vụ và năng lực của cán bộ. Tham mưu xây dựng và hoàn thiện một số cơ chế, chế độ chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, như: Chính sách ưu tiên đối với giáo viên giỏi, chính sách ưu đãi, xây dựng nhà công vụ đối với những địa bàn đặc biệt khó khăn. Thực hiện các chính sách khuyến khích người học, tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nâng cao trình độ chuyên môn.

Quan tâm đến chính sách nhà giáo, công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, đề bạt cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số; thực hiện đề bạt cán bộ dân tộc thiểu số đã được đào tạo và trưởng thành; điều chuyển, sắp xếp cán bộ theo hướng đảm bảo cơ cấu chuyên môn, hoàn cảnh gia đình và công bằng xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực giúp cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thực hiện Kế hoạch.

Chủ trì phối hợp với các ngành, đoàn thể trong huyện, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp thực hiện công tác thanh

tra, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện kế hoạch hằng năm báo cáo với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện và cơ quan cấp trên về kết quả thực hiện; phát hiện và đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tham mưu cho Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung các văn bản quản lý nhà nước về giáo dục bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ đổi mới và phát triển giáo dục nhằm tạo hành lang pháp lý cho triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Rà soát sắp xếp lại cơ sở mạng lưới trường lớp đảm bảo hợp lý, đúng quy định góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành cho từng giai đoạn, tổ chức triển khai thực hiện; chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên các cấp phù hợp yêu cầu mới. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo lộ trình.

2. Phòng Tài chính-Kế hoạch: Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách của huyện và các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương, Tỉnh và các nguồn đầu tư khác chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý dự án Đầu tư - Xây dựng huyện tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

3. Phòng Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch và giao biên chế hàng năm đảm bảo nhu cầu biên chế triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch với các nội dung liên quan; phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan ở cấp huyện để xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, thu hút ngày càng nhiều học sinh vào học giáo dục nghề nghiệp.

5. Phòng Văn hóa và thông tin, Trung tâm VH TT và Thể thao: Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các ngành liên quan; UBND các xã triển khai các hoạt động giáo dục thể chất trong các đơn vị giáo dục; thực hiện việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chỉ đạo các xã, thị trấn sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa nâng cao chất lượng trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng xã hội học tập.

6. Các ban, ngành có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thực hiện kế hoạch này.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ vào kế hoạch của huyện, cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo cân đối ngân sách địa phương, tham mưu UBND huyện bố trí ngân sách hàng năm đầu tư các hạng mục công trình phục vụ cho giáo dục và đào tạo; Tăng cường công tác xã hội hoá để huy động tốt nhất mọi nguồn lực hỗ trợ cho giáo dục.

8. Đề nghị ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tổ chức xã hội

Phối hợp cùng ngành Giáo dục vận động các lực lượng xã hội tham gia đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực trong xã hội cùng chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của huyện; tạo dựng môi trường xã hội, văn hóa lành mạnh; đề xuất các phương thức đáp ứng nhu cầu học tập trong cộng đồng và đặc biệt nhu cầu học tập của thế hệ trẻ; phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục xây dựng một xã hội học tập đáp ứng nhu cầu được học ở mọi nơi, mọi lúc trong các tầng lớp nhân dân. Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng tham gia các hoạt động giáo dục; tham gia kiểm tra, giám sát, phản biện các cơ quan nhà nước, nhà trường, gia đình thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh(báo cáo);
- TT.Huyện ủy(báo cáo);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-UB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Nguyên Nam